

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sử Thị Huyền Trang;

Ông Nguyễn Trường Thống.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Q (tên gọi khác B), sinh năm 1991 tại huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Thị Diệu M; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam công an huyện Vĩnh Thuận; *có mặt*

Người làm chứng:

- Đinh Văn T, sinh năm 1986; *vắng mặt*

- Trương Hoàng Ng, sinh năm 1983; *vắng mặt*

- Trần Văn H, sinh năm 1985; *có đơn xin vắng mặt*

- Huỳnh Trung H, sinh năm 2003; *vắng mặt*

Cùng cư trú: khu phố P, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/10/2021, Trần Văn Q điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của Đinh Văn T (Phòng trọ số 31 nhà trọ H thuộc Khu phố P, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang) để rủ T tổ chức uống bia. Khi đến phòng trọ của T thì thấy T cùng với Trần M, Trương Hoàng Ng, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Trung H đang ngồi uống bia nên Q cùng vào tham gia uống khoảng 04-05 chai bia thì nghỉ và đi vào phòng trọ của T nằm võng ngủ, một lúc sau thì thấy T, Ng, H, Đ và H sử dụng ma túy nên Q cùng tham gia sử dụng ma túy rồi tiếp tục nằm trên võng ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện Vĩnh Thuận kiểm tra phát hiện Q cất giấu một bịch nylon chứa chất ma túy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trong người nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q. Trong quá trình điều tra, Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và khai nhận trước đó mua ma túy của người tên Ch ở huyện L, tỉnh Bạc Liêu với số tiền 500.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon có găng cài kích thước 11cm x 07cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, điện thoại qua sử dụng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 02 (hai) quẹt gaz;
- Tiền Việt Nam 105.000 đồng;
- 01 (một) chai nhựa hiệu sting có gắn ống thủy tinh trên đầu chai;
- 12 (mười hai) bịch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất (Vật chứng thu giữ được khi khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 31 nhà trọ H);
- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh cài, bên trong không chứa đựng gì;
- 01 (một) quần jean màu đen, size 30, hiệu VL, qua sử dụng.

** Tại Kết luận giám định số 959/KL-KTHS ngày 21/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:* Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2949 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSVT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng sau:

+ Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 0,2675 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số: 959/2021.

+ Chất lỏng còn lại sau giám định đựng trong chai nhựa, nỏ thủy tinh và thùng giấy đựng niêm phong có ký hiệu vụ số 957/2021;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 02 (hai) quẹt gaz;

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh cài, bên trong không chứa đựng gì;

+ 01 (một) quần jean màu đen, size 30, hiệu VL, qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng.

Đề nghị lưu giữ chờ xử lý đối với vật chứng là nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 8,1372 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số: 958/2021;

Đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Văn Q: Tiền Việt Nam 105.000 đồng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của những người làm chứng Đinh Văn T, Trương

Hoàng Ng, Trần Văn H, Huỳnh Trung H đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Đinh Văn T, Trương Hoàng Ng, Trần Văn Ho, Huỳnh Trung H.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 17/10/2021, tại Phòng trọ số 31 nhà trọ H thuộc Khu phố P, thị trấn Th, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang Trần Văn Q đã có hành vi cất giấu chất ma túy trong người, loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 0,2949 gam; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Song, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Đinh Văn T, Trần Minh H, Trương Hoàng Ng, Huỳnh Trung H và Nguyễn Văn Đ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Vĩnh Thuận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, H, Ng và H. Riêng Đ đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa xử lý được.

Đối với đối tượng tên Ch là người bán ma túy cho Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng này, do đó chưa có cơ sở để xử lý.

Đối với vật chứng là 12 (mười hai) bịch nylon chứa chất ma túy, do không xác định được của ai nên không có căn cứ để xử lý đối tượng đã tàng trữ số ma túy này mà chỉ xử lý vật chứng bằng hình thức tịch thu, tiêu hủy.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng gồm: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 0,2675 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số: 959/2021; Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 8,1372 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số: 958/2021; Chất lỏng còn lại sau giám định đựng trong chai nhựa, nỏ thủy tinh và thùng giấy đựng niêm phong có ký hiệu vụ số 957/2021; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 (hai) quẹt gaz; 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh cài, bên trong không chứa đựng gì và 01 (một) quần jean màu đen, size 30, hiệu VL, qua sử dụng, do các vật chứng này là vật cấm lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn Q, do điện thoại này bị cáo Q sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam 105.000 đồng của bị cáo Trần Văn Q do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Q 01 năm tù, tính từ ngày 18/10/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 0,2675 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số: 959/2021; Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong một bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng 8,1372 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu số:

958/2021; Chất lỏng còn lại sau giám định đựng trong chai nhựa, nỏ thủy tinh và thùng giấy đựng niêm phong có ký hiệu vụ số 957/2021; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 (hai) quẹt gaz; 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh cài, bên trong không chứa đựng gì và 01 (một) quần jean màu đen, size 30, hiệu VL, qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Q: Tiền Việt Nam 105.000 đồng

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/12/2021 và ngày 25/01/2022).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 32 6/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh KG;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- CA huyện Th;
- UBND thị trấn Th;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ